

HÌNH THỨC XỬ LÝ HẬU QUẢ CỦA VIỆC ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ CÓ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI

NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG*
NGUYỄN LƯƠNG SỸ**

Biện pháp khẩn cấp tạm thời được áp dụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án được chính xác, giải quyết nhu cầu cấp bách của đương sự và bảo đảm thi hành án. Khi vụ án dân sự bị đình chỉ thì biện pháp khẩn cấp tạm thời sẽ bị hủy bỏ. Tuy nhiên, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chưa quy định rõ hình thức xử lý hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Vì vậy, bài viết phân tích làm rõ những nội dung còn bất cập, vướng mắc và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Từ khóa: Xử lý hậu quả; đình chỉ giải quyết vụ án; biện pháp khẩn cấp tạm thời; vụ án dân sự; áp dụng biện pháp.

Provisional emergency measures are applied in the process of resolving a civil case to ensure the accurate settlement, address the urgent needs of the involved parties, and ensure the execution of the judgment. When a civil case is suspended, the provisional emergency measure is annulled. However, the Civil Procedure Code 2015 does not specify how to handle the consequences of suspending the resolution of a civil case with the application of provisional emergency measures. Therefore, the article analyzes and clarifies the inadequacies and problems, and proposes solutions to improve the law on this issue.

Keywords: Handling consequences; suspension of case resolution; provisional emergency measures; civil cases; application of measures.

NGÀY NHẬN: 12/5/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/6/2024 NGÀY DUYỆT: 16/7/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.342.2024.905>

1. Nguyên tắc của hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời

Dưới góc độ pháp lý, xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là quá trình và các thủ tục pháp lý để điều chỉnh và giải quyết những tác động cũng như hệ quả

phát sinh sau khi vụ án bị đình chỉ và đã áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Xử lý hậu quả pháp lý bao gồm việc điều chỉnh và chỉnh lý các hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm quy trình tố tụng được thực hiện một

* TS, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

** ThS, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

cách trật tự và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Qua đó, giúp duy trì sự công bằng và minh bạch trong hệ thống tư pháp; đồng thời, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên tham gia vào quá trình giải quyết vụ án.

Như vậy, hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là cách thức, thủ tục chấm dứt hiệu lực của biện pháp khẩn cấp tạm thời đã áp dụng khi Tòa án nhân dân có thẩm quyền đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

Dưới góc độ hình thức, các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự được hiểu là “các biện pháp do pháp luật quy định mà tòa án được áp dụng để tạm thời giải quyết nhu cầu cấp bách của đương sự, bảo vệ bằng chứng, bảo toàn tài sản, bảo đảm việc bảo vệ kịp thời quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ việc dân sự”¹. Vì chỉ là giải pháp tình thế nên biện pháp khẩn cấp tạm thời không được áp dụng cho mọi vụ việc dân sự mà chỉ áp dụng cho một số vụ án dân sự có sự khẩn cấp (tức là chỉ áp dụng đối với những vụ việc dân sự mà quyền, lợi ích của đương sự trong vụ việc đó cần phải được tòa án can thiệp ngay, xử lý ngay, nếu không sẽ không bảo vệ được nữa hoặc đương sự sẽ bị thiệt hại). Do đó, biện pháp khẩn cấp tạm thời chỉ được áp dụng trong quá trình tòa án giải quyết vụ án hoặc trong một số trường hợp được áp dụng trước khi thụ lý vụ án nhằm bảo vệ kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Để áp dụng một biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể được quy định trong luật, Tòa án nhân dân có thẩm quyền cần phải tuân thủ các cách thức và trình tự do pháp luật quy định, kết quả là việc áp dụng một biện pháp khẩn cấp tạm thời phải được thể hiện dưới hình thức quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án nhân dân có thẩm quyền đang giải quyết vụ án.

Về mặt lý luận, khi việc giải quyết vụ án dân sự được đình chỉ giải quyết thì việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là không

cần thiết. Do đó, khi đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thì tòa án cần phải xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án, trong đó xử lý hậu quả pháp lý đối với biện pháp khẩn cấp tạm thời mà tòa án đã áp dụng trước đó. Trong trường hợp này, nguyên tắc của hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, đó là biện pháp khẩn cấp tạm thời cũng bị hủy bỏ.

2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời

Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự được quy định tại Điều 218 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015. Trong điều luật này không quy định xử lý hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tuy nhiên, điểm c khoản 1 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 quy định tòa án ra ngay quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời đã được áp dụng khi việc giải quyết vụ án bị đình chỉ theo quy định của pháp luật. Như vậy, đối với những vụ án mà tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, đến thời điểm xuất hiện căn cứ đình chỉ giải quyết vụ án mà quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời vẫn còn hiệu lực, khi đình chỉ giải quyết vụ án tòa án phải hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời². Trong trường hợp này, nhà làm luật trao quyền quyết định cho tòa án, nên việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời do tòa án chủ động thực hiện cùng với việc đình chỉ giải quyết vụ án.

Đối với những vụ án mà theo quy định của pháp luật khi yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phải thực hiện biện pháp bảo đảm, thì tòa án phải xem xét, quyết định để người yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhận lại chứng từ bảo lãnh được bảo đảm bằng tài sản của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng khác hoặc khoản tiền, kim khí quý, đá quý hoặc giấy tờ có giá³.

Dưới góc độ lý luận, quy định trên là hoàn toàn hợp lý, vì mục đích của việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là để giải quyết yêu cầu cấp bách của đương sự, bảo vệ tài sản, bảo toàn tài sản hiện có, tránh gây thiệt hại không thể khắc phục được bảo đảm cho việc giải quyết vụ án hoặc thi hành án⁴. Nhưng vụ án đã bị đình chỉ thì đối tượng cần giải quyết không còn tồn tại, nên việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời không còn giá trị. Vì vậy, việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời là cần thiết.

Tuy nhiên, về hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, pháp luật thực định Việt Nam cũng giải quyết theo hướng biện pháp khẩn cấp tạm thời đã áp dụng bị hủy bỏ, cụ thể tại điểm d khoản 1 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 quy định hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: “Việc giải quyết vụ án được đình chỉ theo quy định của Bộ luật này”. Theo đó, việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời theo pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam hiện hành phải được thực hiện bằng quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Việc quy định hình thức xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam hiện hành đã dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình áp dụng. Để hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, tòa án cần ban hành một quyết định riêng biệt hay nội dung hủy bỏ này được ghi nhận luôn trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ở phần hậu quả pháp lý. Tuy nhiên, *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 không điều chỉnh, nên thực tế có một số quan điểm khác nhau, cụ thể:

(1) Việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời chỉ cần thể hiện trong bản án, quyết định của tòa án mà không cần ban hành một quyết định riêng biệt⁵. Nếu theo quan điểm này, sẽ phát sinh điểm không hợp lý là: theo quy định tại

khoản 4 Điều 218 biện pháp khẩn cấp tạm thời năm 2015 thì quyết định đình chỉ giải quyết vụ án có thể bị kháng cáo và kháng nghị. Nếu việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời là một nội dung được thể hiện trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì đương sự sẽ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tuy nhiên, Điều 140 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 quy định đối với hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời thì đương sự chỉ có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát chỉ có quyền kiến nghị chứ không có quyền kháng cáo, kháng nghị.

(2) Việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời phải được thể hiện bằng một quyết định riêng biệt⁶. Hiểu theo cách này thì việc đình chỉ giải quyết vụ án và hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện bởi hai quyết định riêng biệt sẽ tồn tại hai điểm không hợp lý sau:

Một là, nếu trước phiên tòa, tòa án đã ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhưng tại phiên tòa nội dung của quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đã được giải quyết trong bản án thì tòa án phải tuyên hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời đã áp dụng trước đó, ngay trong bản án đó, chứ không thể vừa ban hành bản án xét xử vừa ban hành quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Hai là, nếu việc đình chỉ giải quyết vụ án và hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện bởi hai quyết định riêng biệt thì việc ban hành quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện tại thời điểm nào? Nếu quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện (được ban hành) sau khi ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì không hợp lý, bởi khi vụ án bị đình chỉ thì thẩm quyền và vai trò tiến hành tố tụng của tòa án cũng chấm dứt.

(3) Việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời phải được ban hành bằng quyết định, nhưng không giới hạn việc

ghi nhận biện pháp khẩn cấp tạm thời trong các bản án, quyết định của tòa án⁷. Hiểu theo cách này thì việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời có thể ban hành thành quyết định riêng, nhưng cũng có thể ghi nhận trong bản án, quyết định của tòa án.

Như vậy, tùy từng trường hợp hủy biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể để tòa án ghi nhận thành một quyết định riêng biệt hoặc ghi nhận luôn trong bản án. Quan điểm này tương đối hợp lý vì sẽ khắc phục được các vướng mắc, bất cập ở quan điểm thứ nhất và quan điểm thứ hai.

Việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời do hội đồng xét xử quyết định tại phiên tòa thì có thể tuyên luôn trong bản án của tòa án, còn việc áp dụng hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời mà hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án thì được lập thành văn bản riêng. Tuy nhiên, cách hiểu này không thể áp dụng cho trường hợp hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời là hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án, vì nó vẫn chưa giải quyết được hình thức xử lý đối với trường hợp này là ban hành chung trong một quyết định hay hai quyết định riêng biệt.

Dưới góc độ thực tiễn, hình thức xử lý hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đã có quan điểm trái ngược nhau. Chẳng hạn:

Ví dụ 1: Quyết định số 113/2016/QĐDS-ST ngày 07/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang về đình chỉ giải quyết vụ án. Trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự này có ghi:

4. Hủy bỏ Quyết định Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại khoản 1, Điều 111; khoản 1, Điều 112; khoản 7, Điều 114 và Điều 121 của *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 đã được Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên áp dụng tại Quyết định số 08/2016/QĐ-BPKCTT ngày 17/8/2016.

5. Hủy bỏ Quyết định số 07/2016/QĐ-BPBD ngày 16/8/2016 của Tòa án nhân dân

thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang về buộc thực hiện biện pháp bảo đảm.

6. Ông Hồ Văn Cần và bà Đỗ Thị Thanh được nhận lại 5.000.000đ (năm triệu đồng) và tiền lãi (nếu có) tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo Quyết định số 07/2016/QĐ-BPBD ngày 16/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang về buộc thực hiện biện pháp bảo đảm.

Ví dụ 2: Cũng thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời như ví dụ 1 nhưng Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận ban hành hai quyết định riêng biệt, cụ thể: Quyết định số 40/2021/QĐDS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận về đình chỉ giải quyết vụ án và Quyết định số 04/2021/QĐDS-ST ngày 20/7/2021 về hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ở ví dụ 1, tòa án đã ghi nhận việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời và xử lý biện pháp bảo đảm ngay trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ở ví dụ thứ hai, tòa án đã ban hành bằng hai quyết định riêng biệt, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án riêng và quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời riêng, nhưng được ban hành cùng một ngày (có thể hiểu là cùng một thời điểm).

Hai ví dụ trên cho thấy, cách giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân “trương đối” hợp lý hơn so với cách giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên. Tuy nhiên, cách thức xử lý này cũng dễ gây hiểu lầm cho đương sự và các bên liên quan, đồng thời, nếu tách thành hai quyết định riêng biệt thì rất khó để biết được việc chấm dứt biện pháp khẩn cấp tạm thời là xuất phát từ hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án. Mặt khác, nếu đương sự muốn khiếu nại quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời thì đương sự phải cung cấp thêm quyết

đình đình chỉ giải quyết vụ án để minh chứng. Như vậy, thủ tục pháp lý khá rườm rà và chưa thực sự khoa học.

3. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời

Thứ nhất, khoản 1 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 sử dụng thuật ngữ "ra ngay quyết định" hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời là "hoi cứng nhắc", dẫn đến cách hiểu: để hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời là phải ban hành ngay bằng một quyết định riêng biệt. Vì vậy, khoản 1 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 nên sửa đổi "Tòa án ra ngay quyết định hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời đã được áp dụng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây" thành: "Tòa án hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đã được áp dụng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây".

Thứ hai, để bảo đảm tính khoa học và logic khi xử lý hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì khoản 4 Điều 218 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 nên sửa đổi, bổ sung như sau: "Đối với những vụ án có áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, khi vụ án bị đình chỉ giải quyết thì biện pháp khẩn cấp tạm thời mặc nhiên bị hủy bỏ, tòa án có trách nhiệm giải quyết hậu quả của việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời. Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm".

Thứ ba, khoản 3 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 quy định về thủ tục hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời, tuy nhiên, quy định này chỉ phù hợp với việc giải quyết vụ án mà tòa án ban hành bản án sơ thẩm, phúc thẩm hoặc quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chứ không phù hợp đối với trường hợp tòa án ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Vì vậy, đối với những vụ án mà tòa ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì tòa án sẽ không ban hành quyết định riêng về hủy bỏ biện pháp khẩn

cấp tạm thời nữa mà chỉ giải quyết hậu quả của việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời. Do đó, để bảo đảm tính logic thì khoản 3 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 nên sửa đổi, bổ sung như sau: "Thủ tục ra quyết định hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện theo quy định tại Điều 133 của *Bộ luật* này. Trường hợp đã có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì việc giải quyết yêu cầu hủy quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời do một Thẩm phán được Chánh án của Tòa án đã ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phân công giải quyết, trừ trường hợp chấm dứt do Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án" □

Chú thích:

1. Trần Phương Thảo (2012). *Biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự Việt Nam*. Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, tr. 23.

2, 6. Nguyễn Thị Thùy Trang (2021). *Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, tr. 39, 41.

3. Quốc hội (2015). Khoản 2 Điều 138 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015.

4. Thái Văn Mừng (2019). *Bàn về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại*. Tạp chí Kiểm sát, số 21 (tháng 11), tr. 32.

5, 7. Nguyễn Văn Tiến (chủ biên) (2021). *Sách tình huống Luật Tố tụng Dân sự (Bình luận bản án)*. NXB Hồng Đức, tr. 309.

Tài liệu tham khảo:

1. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2020). *Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐTP ngày 24/9/2020 về hướng dẫn áp dụng một số quy định về các biện pháp khẩn cấp tạm thời của Bộ luật Tố tụng dân sự*.

2. Nguyễn Vinh Hưng, Nguyễn Thị Đình Hương (2023). *Thủ tục tiến hành phiên tòa trực tuyến xét xử vụ án dân sự*. Tạp chí Quản lý nhà nước, số 336 (tháng 2/2023).

3. Nguyễn Thế Tài (2024). *Nâng cao hiệu quả giải quyết tố cáo về đất đai trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh*. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 21/5/2024.